TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2022/QĐCNTTLH	*Q, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn L và chị Tạ Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc *"Xin ly hôn"* của anh Bùi Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Bùi Văn L**, sinh năm 1990;

HKTT và nơi ở: TDP D, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người bị kiện: Chị **Tạ Thị H**, sinh năm 1991;

HKTT: TDP D, thị trấn Q, huyện Q, TP Hà Nội;

Hiện ở: TDP P, thị trấn Q, huyện Q, TP Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Bùi Văn L** và chị **Tạ Thị H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Văn T, sinh ngày 21/4/2010 và cháu Bùi Hoàng N, sinh ngày 04/9/2012.

Nay ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cháu T cho anh L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác; Giao cháu N cho chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N 1.200.000 đồng/tháng kể từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Do anh L không yêu cầu chị H phải đóng góp nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T cho chị H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh